

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-PT
Ngày 26-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triền.

Các Thẩm phán:

+ Ông Lâm Văn Be;

+ Bà Nguyễn Thị An Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 92/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Thân Văn D cùng đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Thân Văn D và các bị cáo khác đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Thân Văn D, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn Hoài và bà Nguyễn Thị Bé Năm (đã chết); có vợ và 01 con; tiền sự, tiền án: không có; nhân thân: ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Vi Văn T, sinh năm 1979 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề

nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Đức (đã chết) và bà Trần Thị Nhung (đã chết); có vợ và 01 con; tiền sự, tiền án: không có; nhân thân: ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

3. Trần Thế Tr(Trung Bệt), sinh năm 1983, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố G, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Trường và bà Vương Thị Cẩm (đã chết); có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

4. Phạm Văn N(Nghĩa Bàu Tre), sinh năm 1981 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố T, phường Gi, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Hôn (đã chết) và bà Nguyễn Thị Rạch (đã chết); có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Bản án Hình sự phúc thẩm số 239/2009/HSPT ngày 15-10-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

5. Võ Trần Ngọc L(Hắc Long), sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Phương (đã chết) và bà Trần Thị Nhã; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Quyết định số: 70/QĐ-XPVPHC ngày 14-02-2019 của Trưởng Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Võ Trần Ngọc L750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; ngày 24-8/2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

6. Diệp Minh C, sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố A, phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Thọ Linh (đã chết) và bà Lê Thị Phước;

có vợ đã ly hôn; con: không có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Quyết định số: 51/QĐ-XPVPHC ngày 14-02-2019 của Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Diệp Minh C 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 04-01-2021 đến ngày 08-02-2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

7. Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1983, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường Gi, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Khanh (đã chết) và bà Đặng Thị Ngọc Sương; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Quyết định số: 23/QĐ-XPVPHC ngày 06-02-2015 của Công an thị xã Tr xử phạt Nguyễn Mạnh H 1.500.000 đồng về hành vi “Cá cược đá gà được thua bằng tiền” và tại Quyết định số: 44/QĐ-XPVPHC ngày 14-02-2019 của Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Mạnh H 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

8. Trần Minh M (Sơn), sinh năm 1974, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố G, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Sắc (đã chết) và bà Lê Thị Dung (đã chết); vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

9. Phạm Minh C(Pepsi), sinh năm 1998, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường Gi, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Tiên và bà Thân Thị Thúy; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

10. Trần Nguyễn Nhựt V, sinh năm 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: hớt tóc; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Năm và bà Nguyễn

Thị Hồng Em; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

11. Võ Hoàng Bảo V, sinh năm 1981, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố T, phường A, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Ty và bà Mai Thị Trí; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 24-8-2020, bị Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh khởi tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

12. Huỳnh Anh Ph, sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thiện Sơn và bà Lê Thị Thủy Tiên; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HSST ngày 11-3-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh xử phạt Huỳnh Anh Ph 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 12-4-2021 Tòa án nhân dân thị xã Tr ban hành Quyết định thi hành án hình phạt tù số: 34/2021/QĐ-THA (đối với người bị xử phạt tù đang được tại ngoại); bị bắt tạm giữ ngày 20-8-2020, tạm giam ngày 29-8-2020 đến nay; có mặt.

13. Võ Văn Đ(Thông), sinh năm 1977, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố L, phường L, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Nhê và bà Trần Thị Rươi (đã chết); có vợ và 03 con; tiền án: không có; tiền sự: tại Quyết định số: 91/QĐ-XPHC ngày 08-6-2020 của Trưởng Công an phường Lộc Hưng, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh, xử phạt Đen 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền”; bị bắt tạm giữ ngày 20-8-2020, tạm giam ngày 29-8-2020 đến ngày 08-02-2021 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Ng, Trần Thế Tr: bà Lê Thị Kiều Diễm, luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Duy Hoàng thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Thái Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Khu phố G, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây

Ninh; Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02-2020, Thân Văn D nhận từ người tên Hùng (ở Campuchia) 01 tài khoản cá độ bóng đá tên “uj” với số điểm trong tài khoản là 160.000 điểm và 01 tài khoản cá cược đá gà tên “mnv5” với số điểm trong tài khoản là 120.000 điểm trên các trang mạng internet như Sbobet, Ibet, “2bong.com”, “ssv288.com”, thỏa thuận 01 điểm là 6.000 đồng, tương đương 1.680.000.000 đồng. Sau đó, Dừa chia tài khoản “uj” thành 03 tài khoản chủ đặt tên là “uj260501”, “uj260502”, “uj1xa2” (số điểm trong mỗi tài khoản là 30.000 điểm) và “uj1xa3a1” (số điểm trong tài khoản là 40.000 điểm); chia tài khoản “mnv5” thành 02 tài khoản chủ đặt tên là “mnv511” (số điểm trong tài khoản là 100.000 điểm) và “mnv512” (số điểm trong tài khoản là 20.000 điểm) rồi giao lại cho người khác với số tiền thỏa thuận lớn hơn để trực tiếp đánh bạc trên số tiền chênh lệch từ 4.000 đồng đến 44.000 đồng/01 điểm, tại khu phố L, phường Tr, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; đến ngày 15-8-2020 thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Trong thời gian tổ chức đánh bạc đến khi bị bắt, Dừa thu lợi bất chính được số tiền 90.000.000 đồng; cụ thể như sau:

* Đối với 03 tài khoản chủ trên trang mạng cá độ bóng đá:

- Tài khoản “uj260502”: vào khoảng tháng 4-2020, Dừa giao cho Vi Văn T với số điểm trong tài khoản là 30.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 10.000 đồng, tương đương 300.000.000 đồng. Sau khi nhận tài khoản, Tiếng chia thành 13 tài khoản có tên từ “uj260502000” đến “uj260502010” và “uj260502033”, “uj260502040” rồi giao lại cho người khác chơi, gồm:

+ Khoảng cuối tháng 4-2020, Tiếng giao cho Võ Văn Đ05 tài khoản tên “uj260502000”, “uj260502001”, “uj260502002”, “uj260502003”, “uj260502004” với tổng số điểm trong 05 tài khoản là 4.500 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 30.000 đồng, tương đương 135.000.000 đồng. Đen tham gia đặt cược mỗi lượt thấp nhất là 10 điểm tương đương 300.000 đồng, cao nhất là 200 điểm tương đương 6.000.000 đồng; đến khi bị bắt Đen thua số tiền 4.000.000 đồng.

+ Khoảng tháng 5-2020, Tiếng giao cho Nguyễn Thiên Càng 02 tài khoản tên “uj260502006” với số điểm trong tài khoản là 200 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 30.000 đồng tương đương 6.000.000 đồng và “uj260502008” với số điểm trong tài khoản là 1.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 50.000 đồng tương đương 50.000.000 đồng. Càng tham gia đặt cược mỗi lượt thấp nhất là 10 điểm tương đương 500.000 đồng, cao nhất là 60 điểm tương đương 3.000.000 đồng. Đến đầu tháng 6-2020, Càng giao lại tài khoản “uj260502006” cho Võ Văn Hạnh với thỏa

thuận 01 điểm là 50.000 đồng tương đương 10.000.000 đồng để hưởng tiền chênh lệch 20.000 đồng/01 điểm. Hạnh tham gia đặt cược mỗi lượt thấp nhất là 10 điểm tương đương 500.000 đồng, cao nhất là 20 điểm tương đương 1.000.000 đồng; đến khi bị bắt, Càng thua số tiền 5.000.000 đồng, Hạnh thua số tiền 25.000.000 đồng.

+ Đến tháng 7-2020, Dừa lấy tài khoản “uj260502” từ Tiếng giao lại cho Trần Thế Trvớỉ thỏa thuận 01 điểm là 10.000 đồng, tương đương 300.000.000 đồng; Trung tiếp tục giao lại cho Tiếng với thỏa thuận 01 điểm là 12.000 đồng, tương đương 360.000.000 đồng; đến khi bị bắt Trung thu lợi bất chính được số tiền 3.000.000 đồng. Từ đây, Tiếng tiếp tục giao cho Lê Văn Chai 02 tài khoản tên “uj260502005” và “uj260502009” với tổng số điểm trong 02 tài khoản là 700 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 30.000 đồng, tương đương 21.000.000 đồng. Chai tham gia đặt cược mỗi lượt thấp nhất là 10 điểm tương đương 300.000 đồng, cao nhất là 200 điểm tương đương 6.000.000 đồng; đến khi bị bắt Chai thua số tiền 4.000.000 đồng.

Còn lại các tài khoản “uj260502007”, “uj260502010”, “uj260502033”, “uj260502040” thì Tiếng chưa sử dụng. Ngoài ra, từ ngày 20-7-2020, Tiếng cho Trần Minh M và Phạm Minh C mỗi người hùn 02 xu (2.000 đồng/01 điểm) đối với kết quả thắng, thua trên tổng số điểm của 13 tài khoản và hùn thêm mỗi người 02 xu đối với kết quả thắng, thua trên tổng số điểm của 02 tài khoản “uj260502000” và “uj260502001” mà Tiếng đã giao cho Đen. Đến khi bị bắt, Tiếng thu lợi bất chính được số tiền 8.000.000 đồng; Mẫn, Cường thua số tiền 1.000.000 đồng.

Qua kết quả trích xuất dữ liệu tham gia cá độ bóng đá của các tài khoản do Đen, Càng, Chai, Hạnh trực tiếp tham gia cá cược, phát hiện:

+ Trận đấu giữa Manchester City và Lyon diễn ra vào ngày 15-8-2020: Đen sử dụng tài khoản “uj260502000” tham gia đặt cược 300 điểm, thắng được 249,76 điểm tương đương 16.492.800 đồng; Chai sử dụng tài khoản “uj260502009” tham gia đặt cược 120 điểm, thắng được 78,26 điểm tương đương 5.947.800 đồng. Tổng số tiền cá cược của trận đấu này là 22.440.600 đồng.

+ Trận đấu giữa Consadole Sapporo và Kawasaki Frontale diễn ngày 15-8-2020: Đen sử dụng tài khoản “uj260502000” tham gia đặt cược 50 điểm, thắng được 48,63 điểm tương đương 2.958.900 đồng; Chai sử dụng tài khoản “uj260502009” tham gia đặt cược 450 điểm, thắng được 222,13 điểm tương đương 20.163.900 đồng; Hạnh sử dụng tài khoản “uj260502006” tham gia đặt cược 30 điểm, thắng được 9,03 điểm tương đương 1.951.500 đồng. Tổng số tiền cá cược của trận đấu này là 25.074.300 đồng.

- Tài khoản “uj1xa3al” với tổng số điểm là 40.000 điểm, tương đương 240.000.000 đồng: Dừa trực tiếp quản lý và chia thành 13 tài khoản có tên từ

“uj1xa3al001” đến “uj1xa3al013” để giao lại cho người khác. Đến ngày 05-7-2020, Dừa cho Phạm Văn Nghĩa, Võ Trần Ngọc Lmỗi người hùn 02 xu (2.000 đồng/01 điểm); Nguyễn Mạnh H, Diệp Minh C mỗi người hùn 01 xu (1.000 đồng/01 điểm); Vi Văn T, Trần Nguyễn Nhựt V, Trần Minh M, Võ Hoàng Bảo V, Phạm Minh Cường, Hồ Chí Phước mỗi người hùn 0,5 xu (500 đồng/01 điểm) đối với kết quả thắng, thua của 13 tài khoản trên. Ngày 07-7-2020, Dừa còn cho Vinh hùn 02 xu và Mẫn hùn 01 xu đối với kết quả thắng, thua của tài khoản “uj1xa3al003”; ngày 30-7-2020, Dừa tiếp tục cho Vinh, Cường, Mẫn, Phước mỗi người hùn 01 xu đối với kết quả thắng, thua của tài khoản “uj1xa3al001”. Đến khi bị bắt, Nghĩa, Long, Hùng mỗi người thua số tiền 50.000.000 đồng; Công thua số tiền 20.565.000 đồng, Mẫn thua số tiền 9.225.000 đồng, Việt thua số tiền 7.185.000 đồng, Vinh thua số tiền 12.985.000 đồng, Cường thua số tiền 5.565.000 đồng. Cụ thể:

+ Khoảng tháng 02-2020, Dừa giao cho Lê Hoàng Mách 01 tài khoản tên “uj1xa3al001” với số điểm trong tài khoản là 2.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 50.000 đồng tương đương 100.000.000 đồng. Mách tham gia đặt cược mỗi lượt thấp nhất là 40 điểm tương đương 2.000.000 đồng, cao nhất là 200 điểm tương đương 10.000.000 đồng; đến khi bị bắt Mách thua số tiền 20.000.000 đồng.

+ Khoảng cuối tháng 4-2020, Dừa giao cho Phạm Trung Thiện 01 tài khoản tên “uj1xa3al003” với số điểm trong tài khoản là 2.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 40.000 đồng tương đương 80.000.000 đồng. Thiện tham gia đặt cược mỗi lượt thấp nhất là 40 điểm tương đương 1.600.000 đồng, cao nhất là 150 điểm tương đương 6.000.000 đồng; đến khi bị bắt Thiện thua số tiền 23.000.000 đồng.

Qua kết quả trích xuất dữ liệu tham gia cá độ bóng đá của các tài khoản do Mách, Thiện trực tiếp tham gia cá cược thể hiện:

+ Trận đấu giữa Lazio và Sassuolo diễn ra ngày 11-7-2020: Mách sử dụng tài khoản “uj1xa3al001” đặt cược 40 điểm, thắng được 32,5 điểm tương đương 3.625.000 đồng; Thiện sử dụng tài khoản “uj1xa3al003” đặt cược 350 điểm, thắng được 123,32 điểm tương đương 18.952.800 đồng. Tổng số tiền cá cược của trận đấu này là 22.577.800 đồng.

+ Trận đấu giữa Bayern Munich và Barcelona diễn ra ngày 14-8-2020: Mách sử dụng tài khoản “uj1xa3al001” đặt cược 280 điểm, thắng được 40,1 điểm tương đương 16.005.000 đồng; Thiện sử dụng tài khoản “uj1xa3al003” đặt cược 300 điểm, thắng được 187,02 điểm tương đương 19.480.800 đồng. Tổng số tiền cá cược của trận đấu này là 35.485.800 đồng.

Các tài khoản còn lại Dừa giao cho những người khác, gồm: Đạt (không rõ địa chỉ) 04 tài khoản có tên “uj1xa3al002”, “uj1xa3al008”, “uj1xa3al009”, “uj1xa3al010” với tổng số điểm trong 04 tài khoản là 8.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 40.000 đồng tương đương 320.000.000 đồng; Thắng (không rõ địa chỉ)

03 tài khoản có tên “uj1xa3al004”, “uj1xa3al006” và “uj1xa3al007” với tổng số điểm trong 03 tài khoản là 6.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 40.000 đồng tương đương 240.000.000 đồng; Lam (không rõ địa chỉ) 02 tài khoản có tên “uj1xa3al005” và “uj1xa3al011” với tổng số điểm trong 02 tài khoản là 4.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 40.000 đồng tương đương 160.000.000 đồng; Nam (không rõ địa chỉ) 02 tài khoản có tên “uj1xa3al012” và “uj1xa3al013” với tổng số điểm trong 02 tài khoản là 1.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 40.000 đồng tương đương 40.000.000 đồng nhưng quá trình điều tra không thu được tài liệu, chứng cứ liên quan để chứng minh.

Ngoài ra, Dừa còn giao 01 tài khoản không nhớ tên trên trang mạng Ibet cho Tiếng, giao cho Trung và Nghĩa 02 tài khoản tên “uj260501” và “uj1xa2” để Trung và Nghĩa giao lại cho Tiếng. Sau khi nhận tài khoản từ Trung và Nghĩa, Tiếng tiếp tục giao lại cho Hưng và Tý (không rõ địa chỉ) để tham gia cá cược nhưng quá trình điều tra không thu được tài liệu, chứng cứ liên quan để chứng minh.

* Đối với 02 tài khoản chủ trên trang mạng cá cược đá gà:

- Tài khoản “mnv511” trên trang mạng ssv288.com: Vào khoảng tháng 4-2020, Dừa giao cho Huỳnh Anh Ph 100.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 10.000 đồng tương đương 1.000.000.000 đồng. Sau đó, Phi chia thành 02 tài khoản có tên “mnv511as” và “mnv511ax” rồi giao lại cho người khác chơi; đến khi bị bắt, Phi thua số tiền 150.000.000 đồng. Cụ thể:

+ Từ tài khoản “mnv511as”, Phi tiếp tục chia thành 05 tài khoản khác có tên từ “mnv511as001” đến “mnv511as005” với số điểm trong mỗi tài khoản là 1.000 điểm. Sau đó, Phi giao 04 tài khoản từ “mnv511as002” đến “mnv511as005” cho Lê Nguyễn Quý với tổng số điểm trong 04 tài khoản là 4.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 30.000 đồng tương đương 120.000.000 đồng. Quý tham gia đặt cược mỗi lượt thấp nhất là 50 điểm tương đương 1.500.000 đồng, cao nhất là 500 điểm tương đương 15.000.000 đồng; đến khi bị bắt Quý thắng được số tiền 244.074.000 đồng. Riêng tài khoản “mnv511as001”, Phi giao cho Lộc (không rõ địa chỉ) tham gia cá cược nhưng quá trình điều tra không thu được tài liệu, chứng cứ liên quan để chứng minh.

+ Đối với tài khoản “mnv511ax”, Phi chia ra thêm 01 tài khoản có tên “mnv511ax001” với số điểm trong tài khoản là 1.000 điểm rồi giao lại cho Xấu (không rõ họ tên, địa chỉ) tham gia cá cược nhưng quá trình điều tra không thu được tài liệu, chứng cứ liên quan để chứng minh.

- Tài khoản “mnv512” trên trang mạng ssv288.com: Vào khoảng tháng 7-2020, Dừa giao cho Phạm Văn Nv với số điểm trong tài khoản là 20.000 điểm, thỏa thuận 01 điểm là 10.000 đồng tương đương 200.000.000 đồng. Sau đó, Nghĩa chia tài khoản trên thành 01 tài khoản (không nhớ tên) rồi hùn với Võ Trần Ngọc

Lvà Nguyễn Mạnh H giao lại cho người tên Nhận (không rõ địa chỉ) tham gia cá cược nhưng quá trình điều tra không thu được tài liệu, chứng cứ liên quan để chứng minh.

Tại Công văn số: 2044/STTTT-TTra ngày 09-12-2020 của Sở Thông tin truyền thông tỉnh Tây Ninh về việc hỗ trợ cung cấp thông tin các trang mạng trực tuyến trên internet, thể hiện: Các tên miền “keochinh.com”, “2bong.com”, “ibc88.com”, “sv288.com” là các tên miền quốc tế, đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài. Hiện tại, trong cơ sở dữ liệu quản lý tên miền quốc tế do VNNIC quản lý chưa có thông tin báo cáo về việc sử dụng các tên miền nêu trên.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thân Văn D 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt cả 02 tội là 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thế Tr(Trung Bệt) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

4. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn N(Nghĩa Bàu Tre) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

5. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Trần Ngọc L(Hắc Long) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

6. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Diệp Minh C 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, có khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 04-01-2021 đến ngày 08-02-2021.

7. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38,

Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

8. Căn cứ vào điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh M (Sơn) 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh M (Sơn) số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

9. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Minh C(Pepsi) 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

10. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Nhựt V 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

11. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng Bảo V 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

12. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Ph 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20-8-2020.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Anh Ph số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

13. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ(Thông) 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-8-2020 đến ngày 08-02-2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo không có kháng cáo kháng nghị; hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp và án phí đối với các bị cáo.

Ngày 01-4-2021, các bị cáo Thân Văn D, Nguyễn Mạnh H, Võ Hoàng Bảo V, Trần Thế Trung, Vi Văn T, Võ Trần Ngọc Long, Trần Nguyễn Nhựt V, Phạm

Minh Cường, Phạm Văn Ncó đơn kháng cáo, nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01-4-2021, các bị cáo Trần Minh M, Huỳnh Anh Ph có đơn kháng cáo, nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm mức tiền phạt bổ sung.

Ngày 31-3-2021, bị cáo Võ Văn Đcó đơn kháng cáo nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, lý do mức án quá nặng, đã ăn năn hối hận.

Ngày 08-4-2021, bị cáo Diệp Minh C có đơn kháng cáo nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, lý do mức án quá nặng, đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình có công cách mạng, có cha là Diệp Thọ Linh nguyên là Chủ tịch Hội cựu chiến binh phường An Hoà và có giấy chứng nhận 45 tuổi Đảng, bản thân là lao động chính phải chăm sóc mẹ đã lớn tuổi đi lại khó khăn.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo: Thân Văn D, Vi Văn T, Trần Thế Trung, Trần Minh M, Phạm Minh Cường, Trần Nguyễn Nhựt V, Phạm Văn Nghĩa, Nguyễn Mạnh H, Võ Trần Ngọc Long, Diệp Minh C, Võ Hoàng Bảo V, Huỳnh Anh Ph, Võ Văn Đen; giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Nghĩa, Trần Thế Trtrình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn Nghĩa, Trần Thế Trvề tội “Tổ chức đánh bạc” là có cơ sở. Tuy nhiên, về mức hình phạt có phần nặng cho hai bị cáo:

+ Đối với bị cáo Nghĩa: là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, vợ mới sinh; nhân thân bị cáo đã được xoá án tích về tội “Đánh bạc”; tham gia trong vụ án với vai trò giúp sức cho bị cáo Dừa, không thu lợi, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình nộp xong hình phạt bổ sung, án phí sơ thẩm để được giảm nhẹ;

+ Đối với bị cáo Trung: Phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình; có ông ngoại và cậu là người có công cách mạng; đã tác động gia đình nộp xong hình phạt bổ sung, án phí sơ thẩm; hiện bị cáo đang bị bệnh phải uống thuốc điều trị.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của hai bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

2.1. Từ khoảng tháng 02-2020 đến ngày 15-8-2020, Thân Văn D nhận tài khoản cá độ bóng đá tên “uj” và chia nhỏ thành nhiều tài khoản khác và cùng với Vi Văn T, Trần Thế Trung, Trần Minh M, Phạm Minh Cường, Trần Nguyễn Nhựt V, Phạm Văn Nghĩa, Nguyễn Mạnh H, Võ Trần Ngọc Long, Diệp Minh C, Võ Hoàng Bảo V tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá được thua bằng tiền, bằng cách giao các tài khoản cá cược cho Võ Văn Đen, Lê Hoàng Mách, Phạm Trung Thiện, Nguyễn Thiên Càng, Lê Văn Chai, Võ Văn Hạnh và một số đối tượng khác, trực tiếp tham gia đánh bạc trên các trang mạng Internet như Sbobet, Ibet, “2bong.com” để thu lợi bất chính; trong đó có 04 trận đấu bóng đá có tổng số tiền dùng đánh bạc của mỗi trận từ 22.440.600 đồng đến 35.485.800 đồng; cụ thể: đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá với tổng số tiền dùng đánh bạc của Võ Văn Đen là 135.000.000 đồng; Lê Hoàng Mách là 100.000.000 đồng, Phạm Trung Thiện là 80.000.000 đồng, Nguyễn Thiên Càng là 60.000.000 đồng, Lê Văn Chai là 21.000.000 đồng, Võ Văn Hạnh là 10.000.000 đồng.

2.2. Ngoài ra, từ tháng 4-2020 đến ngày 15-8-2020, Dừa nhận tài khoản đá gà tên “mnv5” và cùng với Huỳnh Anh Ph, Lê Nguyễn Quý còn tham gia đánh bạc dưới hình thức cá cược trực tiếp trên trang mạng Internet “ssv288.com” với tổng số tiền dùng đánh bạc từ 364.074.000 đồng đến 1.200.000.000 đồng; cụ thể: đánh bạc dưới hình thức cá cược đá gà với tổng số tiền dùng đánh bạc của Thân Văn D là 1.200.000.000 đồng, Huỳnh Anh Ph là 1.130.000.000 đồng, Lê Nguyễn Quý là 364.074.000 đồng.

2.3. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử:

+ Bị cáo Thân Văn D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 322 và tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ;

+ Các bị cáo Vi Văn T, Trần Thế Trung, Trần Minh M, Phạm Minh Cường, Trần Nguyễn Nhựt V, Phạm Văn Nghĩa, Nguyễn Mạnh H, Võ Trần Ngọc Long, Diệp Minh C, Võ Hoàng Bảo V về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng tội;

+ Các bị cáo Huỳnh Anh Ph, Võ Văn Đen về tội “Đánh bạc” theo quy định tại

điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có nhiều người tham gia, có sử dụng mạng Internet để phạm tội; số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo trên 50.000.000 đồng; số tiền thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên; đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của những người tham gia đánh bạc, từ hành vi này có thể làm phát sinh ra các tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội nên cần nghiêm trị.

[4] Xét tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo: khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét:

4.1. Thân Văn D: có hành vi tổ chức cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc để thu lợi bất chính với vai trò chủ mưu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng hiện đang bị khởi tố điều tra về tội phạm khác. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu mức án cao nhất trong vụ án.

4.2. Vi Văn T và Trần Thế Trung: sau khi nhận được tài khoản cá cược bóng đá từ bị cáo Dừa, hai bị cáo giao cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc với số tiền cao hơn để hưởng lợi. Mức độ phạm tội của hai bị cáo thấp hơn bị cáo Dừa nhưng cao hơn các bị cáo còn lại. Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng hai bị cáo hiện đang bị khởi tố điều tra về tội phạm khác. Hai bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trung có ông ngoại có công cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. Trần Minh M, Phạm Minh Cường, Trần Nguyễn Nhựt V, Phạm Văn Nghĩa, Nguyễn Mạnh H, Võ Trần Ngọc Long, Diệp Minh C, Võ Hoàng Bảo V: sau khi được bị cáo Dừa rủ rê thì các bị cáo đồng ý hùn vốn vào việc tổ chức đánh bạc để chia tỉ lệ thắng thua với bị cáo Dừa, Tiếng nhằm hưởng lợi bất chính; các bị cáo có vai trò ngang nhau và sau bị cáo Tiếng, Trung về hành vi tổ chức đánh bạc; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng các bị cáo Mẫn, Cường, Vinh, Nghĩa, Hùng, Long, Việt hiện đang bị khởi tố điều tra về tội phạm khác; bị cáo Nghĩa có một án tích về tội đánh bạc đã được xóa; bị cáo Hùng, Long, Công có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị cáo Hùng có một tiền sự về hành vi đánh bạc đã được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Công có cha là bệnh binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.4. Đối với hành vi đánh bạc với hình thức cá cược đá gà qua mạng: bị cáo

Dừa và bị cáo Phi có hành vi tổ chức cho bị cáo Quý và các đối tượng không rõ tham gia đánh bạc nhưng với quy mô chưa đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc nên bị cáo Dừa và bị cáo Phi phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc cùng với bị cáo Quý. Bị cáo Quý dùng tài khoản nhận được trực tiếp cá cược nhiều lượt trên nhiều cặp gà hàng ngày trên mạng, mỗi lượt cá cược từ 50 điểm đến 500 điểm tương đương từ 1.500.000 đồng đến 15.000.000 đồng; mỗi tuần hai bên tổng kết số điểm trong tài khoản để tính số tiền thắng thua theo thỏa thuận giữa hai bên. Do đó, số tiền dùng vào việc đánh bạc của Thân Văn D là 1.200.000.000 đồng, Huỳnh Anh Ph là 1.130.000.000 đồng; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo Dừa hiện đang bị khởi tố điều tra về tội phạm khác, bị cáo Phi bị Tòa án nhân dân thị xã Tr xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án Hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HSST ngày 11-3-2021; các bị cáo Dừa, Phi, Quý đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phi đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Dừa phải chịu mức án cao hơn bị cáo Phi và bị cáo Quý về hành vi này.

4.5. Đối với hành vi đánh bạc với hình thức cá độ bóng đá qua mạng: bị cáo Võ Văn Đen, sau khi nhận tài khoản cá cược thì trực tiếp hàng ngày tham gia nhiều lượt trên nhiều trận đấu bóng đá; bị cáo sử dụng số điểm trong tài khoản để đặt cược với tỉ lệ thắng thua trong tài khoản là số điểm quy đổi ra tiền thắng thua trên thực tế theo thỏa thuận giữa hai bên. Vào thứ hai hàng tuần hai bên căn cứ vào số điểm trong tài khoản để tính số tiền thắng thua và giao nhận tiền mặt với nhau. Do đó, số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo là tổng số điểm các bị cáo đã nhận tài khoản nhân với số tiền thỏa thuận giữa hai bên; cụ thể: số tiền dùng đánh bạc của Võ Văn Đen là 135.000.000 đồng, nên bị cáo Đen phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất đối với hành vi này. Bị cáo Đen không có tình tiết tăng nặng nhưng có một tiền sự về hành vi đánh bạc; trước toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:

5.1. Đối với bị cáo Thân Văn D: giữ vai trò chính trong vụ án này, cùng một lúc phạm hai tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hai tội cộng chung 08 năm tù là tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo gây ra, không nặng; tuy trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vợ bị cáo tên Nguyễn Thị Thu Thảo có nộp bổ sung giấy xác nhận gia đình có công cách mạng (có chứng thực của UBND xã An Ninh Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, đề ngày 20-5-2021) và đã nộp 130.200.000 đồng tiền phạt bổ sung, tiền truy thu và tiền án phí hình sự sơ thẩm, nhưng Tòa án cấp phúc thẩm không thể chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

5.2. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo Long có nộp giấy xác nhận ông nội là Võ Văn Đủ được thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất; gia đình các bị cáo Công, Long, Nghĩa, Trung đã nộp mỗi bị cáo 30.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; riêng bị cáo Trung gia đình có nộp thay 3.000.000 tiền thu lợi bất chính; gia đình các bị cáo Hùng, Phi, Đen đã nộp mỗi bị cáo 20.000.000 đồng tiền phạt bổ sung; bị cáo Hùng có nộp giấy xác nhận mẹ bị cáo là Đặng Thị Ngọc Sương được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương kháng chiến hạng Nhì, giấy xác nhận cha tên Nguyễn Công Khanh là thương binh 4/4 (đã chết); đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Hùng, Long, Nghĩa, Trung, Phi, Công, Đen.

5.3. Đối với bị cáo Tiếng, Việt, Vinh, Cường, Mẫn không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở để chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

5.4. Đối với bị cáo Phi và bị cáo Mẫn kháng cáo xin giảm mức hình phạt bổ sung nhưng không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở để chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của hai bị cáo này (xin giảm mức hình phạt bổ sung).

[6] Tóm lại, từ những phân tích nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Dừa, Tiếng, Mẫn, Việt, Vinh, Cường (về hình phạt chính); chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trung, Long, Nghĩa, Hùng, Công, Phi, Đen (về hình phạt chính); không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của hai bị cáo Phi, Mẫn (về hình phạt bổ sung); chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho hai bị cáo Trung, Nghĩa; chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; sửa bản án sơ thẩm.

[7] Xét thấy, Bản án Hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HSST ngày 11-3-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tr đã xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Ph 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do bản án này đã có hiệu lực pháp luật, nên ngày 12-4-2021 Tòa án nhân dân thị xã Tr ban hành Quyết định thi hành án hình phạt tù số: 34/2021/QĐ-THA (đối với người bị xử phạt tù đang được tại ngoại); Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo Huỳnh Anh Ph phải chấp hành một hình phạt chung của cả hai bản án; Hội đồng xét xử sẽ tuyên cụ thể ở phần quyết định.

[8] Về án phí: Theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Dừa, Tiếng, Mẫn,

Việt, Vinh, Cường mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

+ Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Trung, Long, Nghĩa, Hùng, Công, Phi, Đen không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Thân Văn D, Trần Minh M, Vi Văn T, Phạm Minh Cường, Trần Nguyễn Nhật V, Võ Hoàng Bảo V (về hình phạt chính); không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của hai bị cáo Huỳnh Anh Ph và Trần Minh M (về hình phạt bổ sung); chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Thế Trung, Diệp Minh C, Phạm Văn Nghĩa, Nguyễn Mạnh H, Võ Trần Ngọc Long, Huỳnh Anh Ph, Võ Văn Đ(về hình phạt chính).

3. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

4. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 322; điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thân Văn D 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”; tổng hợp hình phạt cả 02 tội là 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

5. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

6. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thế Tr(Trung Bệt) 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

7. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn N(Nghĩa Bàu Tre) 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

8. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Trần Ngọc L(Hắc Long) 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

9. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Diệp Minh C 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, có khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 04-01-2021 đến ngày 08-02-2021.

10. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

11. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Minh M (Sơn) 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; phạt bổ sung bị cáo Trần Minh M (Sơn) số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

12. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Minh C(Pepsi) 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

13. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Nhựt V 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

14. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng Bảo V 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

15. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Ph 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20-8-2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 10/2021/HSST ngày 11-3-2021 của Tòa án nhân dân

thị xã Tr đã xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Ph 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20-8-2020.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Anh Ph số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

16. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ(Thông) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-8-2020 đến ngày 08-02-2021.

17. Ghi nhận:

+ Ghi nhận mẹ bị cáo Nguyễn Mạnh H (bà Đặng Thị Ngọc Sương) đã nộp thay cho bị cáo Hùng số tiền 20.200.000 (hai mươi triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002150 ngày 13-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

+ Ghi nhận bị cáo Diệp Minh C đã nộp số tiền 30.200.000 (ba mươi triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002161 ngày 19-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

+ Ghi nhận bị cáo Huỳnh Anh Ph đã nộp số tiền 20.200.000 (hai mươi triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002162 ngày 19-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

+ Ghi nhận vợ bị cáo Võ Trần Ngọc L(Nguyễn Thị Hà) đã nộp thay cho bị cáo Long số tiền 30.200.000 (ba mươi triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002157 ngày 17-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

+ Ghi nhận gia đình bị cáo Trần Thê Tr(vợ là Thái Nguyễn Ngọc B) đã nộp số tiền 33.200.000 (ba mươi ba triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung, tiền truy thu nộp ngân sách và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002163 ngày 24-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

+ Ghi nhận gia đình bị cáo Phạm Văn N(Phạm Thành Nhân) đã nộp số tiền 30.200.000 (ba mươi triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002134 ngày 26-4-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

+ Ghi nhận gia đình bị cáo Thân Văn D đã nộp số tiền 130.200.000 (một trăm ba mươi triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002164 ngày 25-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

+ Ghi nhận bị cáo Võ Văn Đã nộp số tiền 20.200.000 (hai mươi triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu số: 0002165 ngày 25-5-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tr.

18. Về án phí: Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Các bị cáo Dừa, Tiếng, Mẫn, Việt, Vinh, Cường mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

+ Các bị cáo Trung, Long, Công, Nghĩa, Hùng, Phi, Đen không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

19. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

20. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. thị xã Tr;
- Chi cục THADS. thị xã Tr;
- Công an thị xã Tr;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Mai Văn Triển

